

TỈNH ỦY HÀ TĨNH
TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TRẦN PHÚ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*

KẾT QUẢ BÀI THI HẾT PHẦN HỌC: MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM VÀ CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI; KIẾN THỨC BỔ TRỢ; THỰC TIỄN VÀ KINH NGHIỆM XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN ĐỊA PHƯƠNG; BÀI THU HOẠCH NGHIÊN CỨU THỰC TẾ
LỚP TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ KHÓA 189 - NGÂN HÀNG

TT	Họ và tên	Số BD	Điểm			
			Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội	Kiến thức bổ trợ	Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển địa phương	Bài thu hoạch Nghiên cứu thực tế
1	Nguyễn Thị Trâm Anh	01	8,0	8,5	7,5	8,0
2	Nguyễn Thị Vân Anh	02	8,5	8,5	8,5	9,0
3	Nguyễn Thị Anh	03	8,0	7,0	7,5	8,0
4	Đặng Tuấn Anh	04	7,0	8,0	7,5	Chưa nộp bài
5	Phan Thị Nguyệt Ánh	05	8,5	7,5	7,5	8,0
6	Phạm Hải Bằng	06	7,5	7,0	7,5	8,0
7	Nguyễn Đình Bính	07	8,5	8,5	8,5	9,0
8	Lê Thanh Bình	08	8,0	8,0	7,5	8,5
9	Trần Đình Chiến	09	7,5	7,5	7,5	8,0
10	Nguyễn Thành Công	10	7,5	8,0	7,5	8,0
11	Dương Hải Đăng	11	7,5	7,5	7,5	7,5
12	Võ Văn Đặng	12	8,5	8,5	8,5	9,0
13	Lê Hoàng Đồng	13	7,5	7,0	7,5	7,5
14	Đinh Tiến Dũng	14	8,5	8,5	8,5	9,0
15	Trần Thị Hải Đường	15	8,0	7,5	7,5	8,5
16	Lê Thị Thu Hà	16	8,5	8,0	8,0	8,0
17	Phan Thanh Hải	17	8,0	7,5	7,5	8,5
18	Lê Duy Hải	18	Vắng thi	Vắng thi	Vắng thi	8,0
19	Trương Thị Thúy Hằng	19	7,5	7,0	7,5	8,0
20	Trần Thị Thu Hằng	20	7,5	7,0	7,5	8,0
21	Võ Thanh Hiệp	21	7,5	7,0	7,5	7,5
22	Lê Sỹ Hiếu	22	7,5	7,5	7,5	8,5
23	Trần Thị Thúy Hoa	23	7,5	8,0	7,5	8,0
24	Nguyễn Quang Hòa	24	7,0	7,0	7,5	7,5

TT	Họ và tên		Số BD	Điểm			
				Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội	Kiến thức bổ trợ	Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển địa phương	Bài thu hoạch Nghiên cứu thực tế
25	Nguyễn Văn	Hoan	25	7,5	7,0	7,5	8,0
26	Lê	Hoàng	26	8,5	8,5	8,5	9,0
27	Nguyễn Hữu	Hoàng	27	8,0	7,5	7,5	8,0
28	Nguyễn	Hùng	28	7,0	7,0	7,5	7,5
29	Nguyễn Mạnh	Hùng	29	8,0	7,5	7,5	7,5
30	Hoàng Mạnh	Hùng	30	7,5	7,0	7,5	8,0
31	Phan	Hưng	31	8,5	8,5	8,0	8,5
32	Nguyễn Phi	Hưng	32	7,5	7,5	7,5	8,0
33	Hà Thị	Hương	33	7,5	7,0	7,5	8,5
34	Trần Quốc	Hữu	34	7,5	7,5	7,5	8,5
35	Võ	Huy	35	8,5	8,5	8,5	9,0
36	Nguyễn Thị Hồng	Khánh	36	7,5	7,5	8,5	8,0
37	Lê Đình	Khánh	37	7,5	7,5	8,0	8,0
38	Lê Quốc	Khánh	38	7,5	7,0	7,5	8,5
39	Lê Văn	Khôi	39	7,5	7,0	8,0	8,5
40	Trần Thị	Linh	40	7,5	7,5	8,5	7,5
41	Đoàn Phương	Linh	41	7,5	7,5	7,5	7,5
42	Bùi Thị Bích	Lộc	42	8,0	7,5	8,0	8,0
43	Trần Quốc	Long	43	7,5	7,5	7,5	7,5
44	Nguyễn Thanh	Lương	44	8,0	8,5	8,0	7,5
45	Võ Thị Minh	Lý	45	8,0	7,5	8,5	7,5
46	Nguyễn Thị Thanh	Mai	46	7,5	7,5	8,0	8,0
47	Hoàng Ngọc	Minh	47	8,5	8,5	8,5	9,0
48	Nguyễn Thị Thúy	Nga	48	7,5	7,5	8,0	8,0
49	Nguyễn Thị	Nga	49	8,0	7,0	8,5	8,5
50	Bùi Hồng	Quân	51	7,5	7,5	8,0	8,0
51	Lê Xuân	Quý	52	8,5	8,5	8,5	9,0
52	Hồ Ngọc	Quyên	53	7,5	7,5	8,0	8,0
53	Phan Đăng	Quyết	54	7,0	7,0	8,0	8,0
54	Phạm Thị Hồng	Soa	55	8,5	8,5	8,5	9,0

TT	Họ và tên		Số BD	Điểm			
				Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội	Kiến thức bổ trợ	Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển địa phương	Bài thu hoạch Nghiên cứu thực tế
55	Nguyễn Hữu	Son	56	7,5	7,5	8,0	8,5
56	Phan Trọng	Tài	57	7,5	7,0	8,0	8,0
57	Trần Thị Thanh	Tâm	58	7,5	7,5	8,0	8,5
58	Bùi Quang	Thái	59	Không đủ ĐK dự thi	8,0	8,0	8,5
59	Trần Thị	Thân	60	7,5	8,0	8,0	8,0
60	Nguyễn Thị Phương	Thảo	61	7,5	8,5	8,0	8,0
61	Trần Minh	Thi	62	8,5	8,5	8,5	9,0
62	Phan Hưng	Thọ	63	8,5	8,0	8,0	9,0
63	Hoàng Thị Ngọc	Thu	64	8,0	8,0	8,0	8,5
64	Lê Thị Hà	Thu	65	8,0	7,5	8,0	8,5
65	Hoàng Đình	Thụ	66	7,0	7,0	7,5	8,0
66	Lương Hữu	Thuận	67	7,5	7,5	7,5	7,5
67	Nguyễn Đình	Tráng	68	7,0	7,5	8,0	8,5
68	Nguyễn Như	Trình	69	7,0	7,0	8,0	8,0
69	Lê Thanh	Trung	70	7,0	7,5	8,0	8,0
70	Trương Quang	Trung	71	7,0	7,0	7,5	8,5
71	Phan Thị Cẩm	Tú	72	8,0	8,0	8,0	8,5
72	Nguyễn Anh	Tuấn	73	7,5	7,5	8,0	7,5
73	Cao Thị Hải	Yến	74	8,0	8,0	7,5	8,0
74	Nguyễn	Quý	75	8,5	8,5	8,5	9,0
75	Thái Văn	Thành	76	8,5	8,5	8,5	Chưa nộp bài

Danh sách này gồm: 75 học viên

Hà Tĩnh, ngày 26 tháng 3 năm 2025

NGƯỜI VÀO ĐIỂM

Bùi Thị Thủy

TRƯỞNG PHÒNG
QLĐT VÀ NCKH

Nguyễn Xuân Bé

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Trọng Tứ

